TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2024/DS-ST
Ngày: 04-10-2024.
Về việc*: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Dân An;

2. Ông Tô Hiền Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoà Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Vào ngày 04 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần N A**; Địa chỉ: Số 201-203 đường Cách Mạng T T, Phường B, Quận B, TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Kim M – chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân (Giấy ủy quyền ngày 24/4/2024) (có mặt).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số M, khu phố Hiệp Tr, phường Hiệp T, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần N A trình bày:*

Ngày 06/02/2023, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần N A (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và ông Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số 0041/2023/709-TD-CV để cấp tín dụng cho ông T số tiền 1.400.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh mua bán cây cao su, cây tràm thanh lý; Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày nhận nợ lần đầu (06/02/2023) đến ngày 06/02/2024; lãi suất: 12,2%/năm, lãi suất này sẽ được Ngân hàng điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở chuẩn ngắn hạn cộng 4,3%/năm.

Cùng với việc ký hợp đồng tín dụng, ông T có ký Hợp đồng thế chấp số 0046/2022/709-TD-BĐ ngày 02/3/2022 đối với Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 213, tờ bản đồ số: 47, địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Hiệp T, huyện Hòa Thành (nay là khu phố Hiệp T, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD296861, số vào sổ cấp GCN: CT03538 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 17/6/2016 đứng tên ông Nguyễn Văn T, số công chứng: 1440, Quyển số: 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Trần Du L, tỉnh Tây Ninh công chứng ngày 02/3/2022.

Đồng thời, ngày 07/4/2022, Ngân hàng và ông T đã giao kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 0178/2022/709-CV.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã không hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, vi phạm các hợp đồng đã ký.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông T trả số tiền nợ tính đến ngày 04/10/2024 theo hợp đồng tín dụng là 1.629.372.175 đồng (trong đó nợ gốc 1.400.000.000 đồng, nợ lãi 229.372.175 đồng) và nợ thẻ tín dụng là 58.397.865 đồng, tổng cộng là 1.687.770.040 đồng và tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ đã ký, từ ngày 05/10/2024 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Trong trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:

1/Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ

luật Tố tụng dân sự. Thư ký đã thực hiện đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2/*Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt không có lý do là đã từ chối quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

3/Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; các Điều 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N A, buộc ông Nguyễn Văn T trả số tiền nợ tính đến ngày 04/10/2024 theo hợp đồng tín dụng là 1.629.372.175 đồng (trong đó nợ gốc 1.400.000.000 đồng, nợ lãi 229.372.175 đồng) và nợ thẻ tín dụng là 58.397.865 đồng, tổng cộng là 1.687.770.040 đồng và tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ đã ký, từ ngày 05/10/2024 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N A, thấy rằng: ngày 06/02/2023, ông Nguyễn Văn T có ký với Ngân hàng TMCP N A hợp đồng tín dụng số 0041/2023/709-TD-CV với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng và ngày 07/4/2022, Ngân hàng cấp cho ông T thẻ tín dụng số 0178/2022/709-CV. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký và đề nghị phát hành thẻ, khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 06/02/2024.

Quá trình giải quyết vụ án, ông T không có mặt để trình bày bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Như vậy, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng mà hai bên đã ký kết nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[2] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp ông T không trả được nợ, thấy rằng: Hợp đồng thế chấp số 0046/2022/709-TD-BĐ ngày 02/3/2022 đối với Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 213, tờ bản đồ số: 47, địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Hiệp T, huyện Hòa Thành (nay là khu phố Hiệp T, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD296861, số vào sổ cấp GCN: CT03538 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 17/6/2016 đứng tên ông Nguyễn Văn T, số công chứng: 1440, Quyển số: 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Trần Duy L, tỉnh Tây Ninh công chứng ngày 02/3/2022, được đăng ký thế chấp hợp lệ, ông T là chủ sử dụng đất hợp pháp, do đó chấp nhận yêu cầu của Ngân

hàng. Trường hợp ông T không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[3] Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

[4] Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn T phải chịu chi phí xác minh, xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng do ngân hàng đã tạm ứng trước.

[5] Về án phí dân sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng, các Điều 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần N A đối với ông Nguyễn Văn T về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Buộc ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N A số tiền nợ tính đến ngày 04/10/2024 theo hợp đồng tín dụng là 1.629.372.175 đồng (trong đó nợ gốc 1.400.000.000 đồng, nợ lãi 229.372.175 đồng) và nợ thẻ tín dụng là 58.397.865 đồng, tổng cộng là 1.687.770.040 đồng (Một tỷ sáu trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn không trăm bốn mươi đồng) và tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0041/2023/709-TD-CV ngày 06/02/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 0178/2022/709-CV ngày 07/4/2022 đã ký, từ ngày 05/10/2024 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Sau khi ông Tám trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N A thì ngân hàng phải trả lại cho ông T tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 213, tờ bản đồ số: 47, địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Hiệp T, huyện Hòa Thành (nay là khu phố Hiệp T, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD296861, số vào sổ cấp GCN: CT03538 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 17/6/2016 đứng tên ông Nguyễn Văn T.

2. Trường hợp ông Tám không trả được nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất nêu trên theo Hợp đồng thế chấp số 0046/2022/709-TD-BĐ ngày 02/3/2022 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N A với ông Nguyễn Văn T.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 5.000.000 đồng tiền chi phí xác minh, xem xét thẩm định tại chỗ để trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á.

4. Về án phí sơ thẩm dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 62.633.000 đồng (Sáu mươi hai triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần N A được nhận lại 29.134.000 đồng (Hai mươi chín triệu, một trăm ba mươi mốt nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011143 ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Thùy Trang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THA DS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP.